



THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2019-2020

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số	344	4	23	105	208	4	0	0	287	12	5
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành	279	4	20	95	160	0	0	0	226	11	3
a	Khối ngành III	50		4	8	38	0	0	0	42	1	1
	Quản trị kinh doanh	15		1	1	13				14		1
	Tài chính – Ngân hàng	9			2	7				9		
	Kế toán	22		3	4	15				16		
	Kiểm toán	4			1	3				3	1	
b	Khối ngành V	229	4	16	87	122	0	0	0	184	10	2
	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	68	2	1	23	42				61	2	
	Quản lý công nghiệp	8			2	6				6	2	
	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	22		4	10	8				13	2	
	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động	29	1	4	10	14				22	1	

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
	hoá											
	Công nghệ thông tin	41		2	15	24				39		1
	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	9		1	1	7				7		
	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	10		1	6	3				7	1	
	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	8			5	3				8		
	Quản lý năng lượng	6		1	1	4				4		
	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	5			3	2				2	1	
	Kỹ thuật nhiệt	10	1		4	5				7		
	Công nghệ kỹ thuật năng lượng	4		1	3					2	1	1
	Công nghệ kỹ thuật môi trường	5		1	2	2				4		
	Công nghệ kỹ thuật hạt nhân	4			2	2				2		
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	65		3	10	48	4			61	1	2

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
-----	-----------	----------	-----------	-----------	------------------	------------------------

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
A	Khối ngành III					
1	Hoàng Xuân Nguyễn Mỹ	03/29/1982	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
2	Nguyễn Quỳnh Anh	10/23/1990	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
3	Bùi Nhất Giang	11/07/1991	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
4	Cao Thị Phương Thủy	07/07/1982	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
5	Đàm Văn Khanh	12/05/1961	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
6	Đặng Quốc Hương	07/28/1990	Nam	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
7	Đinh Thị Lan	08/03/1983	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
8	Đinh Thị Minh Tâm	07/27/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
9	Dương Văn Hùng	09/28/1988	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
10	Lê Anh Tuấn	10/12/1973	Nam	Giảng viên	PGS.TS	Quản trị kinh doanh
11	Lê Quỳnh Anh	10/23/1990	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
12	Lê Thị Mai Hương	09/03/1988	Nữ	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
13	Ngô Thị Thúy Ngân	09/24/1990	Nữ	Giảng viên	ThS	Kiểm toán
14	Ngô Trọng Tuấn	08/15/1990	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
15	Nguyễn Bạch Nguyệt	07/24/1956	Nữ	Giảng viên	PGS.TS	Kế toán
16	Nguyễn Hồng Nhung	12/20/1990	Nữ	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
17	Nguyễn Ngọc Hiền	12/18/1985	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
18	Nguyễn Ngọc Thía	09/01/1985	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
19	Nguyễn Thế Hùng	06/12/1956	Nam	Giảng viên	TS	Kế toán
20	Nguyễn Thị Kiều Trang	09/27/1989	Nữ	Giảng viên	ThS	Kiểm toán
21	Nguyễn Thị Kim Chi	12/16/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
22	Nguyễn Thị Kim Thanh	02/26/1978	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
23	Nguyễn Thị Thanh Dân	03/14/1986	Nữ	Giảng viên	TS	Quản trị kinh doanh
24	Nguyễn Thị Vân Anh	01/18/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
25	Nguyễn Thị Việt Ngọc	09/13/1982	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
26	Nguyễn Thu Hương	09/21/1986	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
27	Nguyễn Tổ Tâm	12/08/1978	Nữ	Giảng viên	TS	Kiểm toán
28	Nguyễn Trung Hạnh	11/06/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
29	Nguyễn Văn Nam	02/22/1939	Nam	Giảng viên	PGS.TS	Kế toán
30	Phạm Quốc Huân	01/20/1983	Nam	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
31	Phạm Việt Bình	10/22/1989	Nam	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
32	Phan Duy Hùng	05/01/1989	Nam	Giảng viên	ThS	Kế toán
33	Phùng Thị Doan	10/16/1950	Nữ	Giảng viên	TS	Kế toán
34	Trần Thanh Tuấn	10/20/1983	Nam	Giảng viên	TS	Tài chính - Ngân hàng
35	Trần Thu Huyền	12/19/1986	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
36	Trần Xuân Giao	01/05/1989	Nam	Giảng viên	ThS	Kế toán
37	Trương Thị Thu Hương	10/08/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
38	Vũ Hồng Tuấn	04/06/1976	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
39	Vũ Quốc Bình	10/19/1955	Nam	Giảng viên	TS	Kế toán
40	Nguyễn Đức Quang	09/06/1983	Nam	Giảng viên	ThS	Kế toán
41	Nguyễn Thị Thủy	06/16/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
42	Lê Thị Hòa	07/27/1958	Nữ	Giảng viên	PGS.TS	Kế toán
43	Nguyễn Ngọc Trung	06/16/1987	Nam	Giảng viên	ThS	Kế toán
44	Đặng Quang Minh	08/26/1978	Nam	Giảng viên	ThS	Kiểm toán
45	Nguyễn Thế Mừng	04/02/1977	Nam	Giảng viên	ThS	Kế toán
46	Trần Thị Hoa Lý	01/05/1973	Nữ	Giảng viên	ThS	Kế toán
47	Lê Thị Bích Hằng	10/10/1976	Nữ	Giảng viên	ThS	Tài chính - Ngân hàng
48	Trần Thị Thanh Phương	10/31/1975	Nữ	Giảng viên	TS	Tài chính - Ngân hàng
49	Nguyễn Đạt Minh	07/20/1987	Nam	Giảng viên	TS	Kế toán
50	Nguyễn Đăng Bộ	02/03/1976	Nam	Giảng viên	ThS	Quản trị kinh doanh
B	Khối ngành V					
1	Bùi Văn Bình	07/01/1978	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử
2	Đặng Thị Phương Liên	10/03/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ điện tử
3	Đặng Trần Việt	01/06/1952	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
4	Đinh Văn Chiến	05/18/1952	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Cơ khí
5	Đinh Văn Phong	07/02/1954	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Cơ điện tử
6	Lê Thượng Hiền	08/23/1974	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử
7	Lê Văn Thìn	09/15/1954	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
8	Ngô Sỹ Đồng	09/15/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ điện tử
9	Ngô Văn Thanh	10/17/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử
10	Nguyễn Hồng Lĩnh	03/04/1982	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
11	Nguyễn Thanh Thủy	12/22/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
12	Nguyễn Thiện Hoàng	09/11/1976	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ khí
13	Nguyễn Trường Giang	05/13/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử
14	Nguyễn Văn Đức	01/14/1961	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
15	Nguyễn Việt Hưng	07/18/1976	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
16	Phạm Hải Trình	01/24/1979	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
17	Phí Trọng Hùng	09/22/1982	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ điện tử
18	Đỗ Thu Nga	04/24/1985	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Môi trường
19	Hà Huy Thắng	03/09/1988	Nam	Giảng viên	ThS	Kỹ thuật nhiệt
20	Mai Đức Thuận	11/03/1988	Nam	Giảng viên	ThS	Kỹ thuật nhiệt
21	Ngô Thị Nhịp	01/20/1984	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Môi trường
22	Nguyễn Công Hân	06/26/1948	Nam	Giảng viên	TS	Kỹ thuật nhiệt
23	Nguyễn Duy Thiện	06/28/1956	Nam	Giảng viên	ThS	Kỹ thuật nhiệt
24	Nguyễn Hưng Nguyên	03/25/1981	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Năng lượng
25	Nguyễn Hữu Đức	05/22/1983	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Năng lượng
26	Nguyễn Quốc Uy	09/27/1974	Nam	Giảng viên	TS	Kỹ thuật nhiệt
27	Nguyễn Thị Huyền Trang	04/01/1984	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Môi trường
28	Phí Thị Hằng	06/15/1981	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
29	Phùng Anh Xuân	11/25/1984	Nam	Giảng viên	ThS	Kỹ thuật nhiệt
30	Trần Khắc Hiệp	06/03/1947	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Môi trường

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
31	Trần Văn Phú	04/19/1941	Nam	Giảng viên	GS.TS	Kỹ thuật nhiệt
32	Trần Văn Tuấn	07/10/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Kỹ thuật nhiệt
33	Trịnh Ngọc Tuấn	03/31/1982	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Môi trường
34	Nguyễn Thị Thu Hà	03/09/1981	Nữ	Giảng viên	TS	Kỹ thuật nhiệt
35	Bùi Khánh Linh	11/30/1980	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
36	Cù Việt Dũng	10/12/1989	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
37	Đào Nam Anh	01/30/1965	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
38	Đinh Mạnh Tường	04/02/1945	Nam	Giảng viên	PGS.TS	Công nghệ thông tin
39	Lê Hoàn	10/30/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
40	Lê Thị Trang Linh	11/20/1984	Nữ	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
41	Ngô Hoàng Huy	05/19/1969	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
42	Ngô Ngọc Thành	06/02/1988	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
43	Nguyễn Hữu Quỳnh	07/19/1976	Nam	Giảng viên	PGS.TS	Công nghệ thông tin
44	Nguyễn Khánh Tùng	09/02/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
45	Nguyễn Quỳnh Anh	02/03/1983	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
46	Nguyễn Thị Hồng Khánh	01/25/1982	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
47	Nguyễn Thị Ngọc Tú	09/19/1980	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
48	Nguyễn Thị Thanh Tân	10/10/1977	Nữ	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
49	Nguyễn Thị Thu Hà	11/01/1980	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
50	Nguyễn Văn Đoàn	03/07/1982	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
51	Phạm Đức Hồng	10/29/1980	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
52	Phạm Quang Huy	03/20/1991	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
53	Phạm Thị Kim Dung	08/20/1983	Nữ	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
54	Phương Văn Cảnh	08/19/1991	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
55	Trần Sơn Hà	05/27/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
56	Trần Thị Minh Thu	11/10/1973	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
57	Vũ Đức Minh	11/01/1984	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
58	Vũ Đức Nghĩa	04/17/1979	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
59	Nguyễn Trung Hiếu	08/22/1978	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
60	Nguyễn Đăng Toàn	04/05/1978	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
61	Nguyễn Trung Hiếu	11/04/1979	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
62	Bùi Thị Duyên	09/02/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
63	Chu Đức Toàn	03/04/1978	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
64	Đàm Khắc Nhân	07/31/1985	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
65	Đàm Xuân Đông	11/18/1981	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
66	Đoàn Diễm Vương	09/12/1985	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
67	Đoàn Thị Hương Giang	05/22/1980	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
68	Lê Bá Dũng	01/21/1948	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
69	Lê Quốc Dũng	10/10/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
70	Lê Thị Kim Chung	09/27/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
71	Lê Thị Vân Anh	03/21/1984	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
72	Mai Hoàng Công Minh	12/04/1982	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
73	Nguyễn Anh Hoa	05/13/1978	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
74	Nguyễn Duy Trung	07/27/1977	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
75	Nguyễn Khánh Hưng	11/10/1987	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
76	Nguyễn Ngọc Khoát	04/06/1984	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
77	Nguyễn Quang Hoan	07/08/1950	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
78	Nguyễn Thị Diệp	10/10/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
79	Nguyễn Tùng Linh	05/15/1982	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
80	Nguyễn Văn Liễn	04/05/1949	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
81	Phạm Duy Tân	01/07/1942	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
82	Phạm Thị Hương Sen	11/03/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
83	Phạm Thị Thu Hương	01/01/1977	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
84	Phạm Thị Thùy Linh	09/05/1984	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
85	Phan Xuân Minh	01/06/1953	Nữ	Giảng viên	GS.TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
86	Trần Quốc Hoàn	01/03/1982	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
87	Trần Văn Giang	01/12/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
88	Trịnh Thị Khánh Ly	07/06/1979	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
89	Võ Huy Hoàn	09/03/1973	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
90	Võ Quang Lạp	02/01/1943	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
91	Võ Quang Vinh	12/21/1972	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
92	Vũ Duy Thuận	05/15/1981	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
93	Nguyễn Tiến Dũng	12/05/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
94	Chu Văn Tuấn	08/21/1987	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
95	Trần Thị Kim Dung	04/11/1977	Nữ	Giảng viên	ThS	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
96	Lê Thành Doanh	12/15/1979	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
97	Nguyễn Sỹ Chương	09/14/1975	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
98	Bạch Nhật Hồng	11/30/1949	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
99	Đàm Xuân Định	09/15/1984	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
100	Đặng Trung Hiếu	03/31/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
101	Đinh Văn Tuấn	10/09/1985	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
102	Đỗ Quốc Đáng	12/27/1981	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
103	Đỗ Xuân Tiến	01/07/1951	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
104	Hồ Mạnh Cường	09/14/1977	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
105	Hoàng Thị Phương Thảo	08/15/1981	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
106	Hoàng Vân Đông	06/20/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
107	Huỳnh Lương Nghĩa	01/05/1950	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
108	Lê Anh Ngọc	12/06/1975	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
109	Lê Chí Quỳnh	03/01/1945	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
110	Lê Trọng Hiếu	06/26/1986	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
111	Nguyễn Lê Cường	08/25/1976	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
112	Nguyễn Nam Quân	06/04/1949	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
113	Nguyễn Tăng Cường	01/02/1950	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điện tử - Viễn thông

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
114	Phạm Duy Phong	02/23/1977	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
115	Phan Thị Thanh Ngọc	05/01/1978	Nữ	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
116	Thảm Đức Phương	09/07/1959	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
117	Trần Trọng Thắng	07/22/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
118	Trần Vũ Kiên	04/25/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
119	Vũ Ngọc Châm	02/14/1980	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện tử - Viễn thông
120	Nguyễn Tuấn Anh	10/19/1973	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
121	Nguyễn Thị Thủy	06/23/1976	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện tử - Viễn thông
122	Đỗ Hữu Chế	10/21/1982	Nam	Giảng viên	ThS	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
123	Vũ Thanh Hải	06/10/1975	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
124	Doãn Thanh Bình	09/05/1985	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
125	Lê Mạnh Hùng	08/08/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
126	Vũ Văn Định	08/22/1977	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
127	Nguyễn Trường Giang	06/23/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Cơ điện tử
128	Đặng Đình Lâm	12/25/1984	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
129	Đặng Thành Trung	02/24/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
130	Đặng Thu Huyền	07/01/1980	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
131	Đặng Tiến Trung	07/29/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
132	Đặng Việt Hùng	05/07/1979	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
133	Đinh Quang Huy	12/06/1953	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
134	Kiều Thị Thanh Hoa	12/22/1988	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
135	Lê Khắc Lâm	06/05/1985	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
136	Lê Thị Minh Trang	11/29/1983	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
137	Lê Thị Phú	04/08/1975	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
138	Lê Xuân Sanh	02/25/1981	Nam	Giảng viên	TS	Công nghệ thông tin
139	Lưu Thị Huế	10/23/1983	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
140	Ma Thị Thương Huyền	10/28/1979	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
141	Ngô Thị Ngọc Anh	11/08/1977	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
142	Nguyễn Đức Quang	06/26/1983	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
143	Nguyễn Duy Minh	09/17/1981	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
144	Nguyễn Hoài Sơn	06/24/1986	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
145	Nguyễn Mậu Cương	09/10/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
146	Nguyễn Ngọc Văn	02/21/1985	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
147	Nguyễn Nhất Tùng	04/10/1982	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
148	Nguyễn Phúc Huy	11/04/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
149	Nguyễn Quang Huy	08/18/1967	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
150	Nguyễn Thị Hồng Yến	05/24/1986	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
151	Nguyễn Thị Linh	05/19/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
152	Nguyễn Thị Thanh Loan	12/07/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
153	Nguyễn Thị Thu Hiền	12/28/1978	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
154	Nguyễn Tuấn Hoàn	01/11/1978	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
155	Nguyễn Văn Hải	04/16/1983	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
156	Nguyễn Xuân Sơn	09/08/1989	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
157	Phạm Anh Tuấn	03/11/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
158	Phạm Đức Trung	11/20/1990	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
159	Phạm Mạnh Hải	08/01/1983	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
160	Phạm Ngọc Hùng	04/15/1976	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
161	Phạm Thị Phương Thảo	10/19/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
162	Phạm Thị Thanh Đàm	08/14/1984	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
163	Phạm Văn Hòa	08/15/1953	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Điện, Điện tử
164	Phùng Thị Thanh Mai	10/19/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
165	Tạ Tuấn Hữu	08/28/1978	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
166	Trần Anh Tùng	12/31/1984	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
167	Trần Đình Long	02/03/1938	Nam	Giảng viên	GS.TS	CNKT Điện, Điện tử
168	Trần Độ	12/26/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
169	Trần Hoàng Hiệp	09/09/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
170	Trần Kỳ	06/08/1964	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
171	Trần Quốc Tuấn	05/08/1960	Nam	Giảng viên	GS.TS	CNKT Điện, Điện tử
172	Trần Thanh Sơn	10/05/1981	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
173	Vũ Hoàng Giang	07/04/1979	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
174	Vũ Thanh Tùng	10/23/1983	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
175	Vũ Thị Anh Thơ	02/18/1983	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
176	Vũ Thị Thu Nga	09/14/1981	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
177	Đỗ Thị Loan	02/24/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
178	Đặng Đức Nhận	09/25/1950	Nam	Giảng viên	TS	CNKT hạt nhân
179	Đinh Văn Thìn	12/03/1989	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT hạt nhân
180	Hà Văn Thông	10/16/1948	Nam	Giảng viên	TS	CNKT hạt nhân
181	Nguyễn Tuấn Anh	02/26/1969	Nam	Giảng viên	PGS.TS	CNKT Năng lượng
182	Nguyễn Tuấn Anh	10/26/1988	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
183	Trần Thị Nhân	03/27/1983	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT hạt nhân
184	Mai Văn Tuấn	05/12/1982	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
185	Nguyễn Như Quân	10/25/1978	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
186	Đàm Khánh Linh	04/24/1985	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
187	Đỗ Thị Hiệp	08/02/1988	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp
188	Đỗ Thị Loan	02/03/1980	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
189	Dương Trung Kiên	01/01/1982	Nam	Giảng viên	TS	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
190	Khuong Minh Phương	09/16/1988	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý năng lượng
191	Mai Sỹ Thanh	10/05/1988	Nam	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp
192	Ngô Ánh Tuyết	08/27/1981	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý năng lượng
193	Ngô Tuấn Kiệt	03/19/1953	Nam	Giảng viên	TS	Quản lý năng lượng
194	Nguyễn Cảnh Nam	10/04/1952	Nam	Giảng viên	PGS.TS	Quản lý năng lượng
195	Nguyễn Đình Tuấn Phong	12/22/1981	Nam	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
196	Nguyễn Thành Sơn	01/26/1955	Nam	Giảng viên	TS	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
197	Nguyễn Thị Kim Duyên	12/16/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp
198	Nguyễn Thị Lê	12/15/1987	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp
199	Nguyễn Thị Lê Na	04/14/1976	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý năng lượng
200	Nguyễn Thị Như Vân	04/03/1982	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý công nghiệp
201	Nguyễn Thúy Ninh	02/02/1989	Nữ	Giảng viên	ThS	Quản lý năng lượng
202	Phạm Khánh Toàn	09/15/1950	Nam	Giảng viên	TS	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
203	Trần Hồng Nguyên	02/07/1964	Nam	Giảng viên	TS	Quản lý công nghiệp
204	Bùi Mạnh Tú	10/26/1978	Nam	Giảng viên	TS	Kỹ thuật nhiệt
205	Nguyễn Ngọc Trung	05/31/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
206	Phạm Thị Ngọc Lý	02/07/1964	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
207	Phùng Thị Xuân Bình	08/09/1976	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Điện, Điện tử
208	Trương Huy Hoàng	08/16/1970	Nam	Giảng viên	TS	Quản lý công nghiệp
209	Trương Nam Hưng	03/29/1973	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Năng lượng
210	Lê Quang Hưng	05/11/1961	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
211	Phạm Thành Nam	09/16/1988	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
212	Hoàng Thu Hà	11/01/1977	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
213	Nguyễn Thế Long	05/05/1980	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
214	Phạm Văn Hải	10/08/1972	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
215	Đàm Quang Huệ	08/20/1975	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
216	Hoàng Thị Loan	05/15/1970	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
217	Kiều Tuấn Anh	06/10/1974	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
218	Trần Thế Trung	04/07/1975	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điều khiển và Tự động hóa
219	Trần Thị Kim Thanh	11/02/1979	Nữ	Giảng viên	ThS	CNKT Cơ khí
220	Trần Tùng	12/04/1981	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Điện, Điện tử
221	Trần Văn Hải	09/26/1991	Nam	Giảng viên	ThS	Công nghệ thông tin
222	Chu Việt Thức	11/10/1981	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Công trình Xây dựng
223	Đinh Thị Thu Hiền	06/26/1987	Nữ	Giảng viên	TS	CNKT Công trình Xây dựng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
224	Lê Thái Bình	12/05/1975	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Công trình Xây dựng
225	Lê Thanh Toàn	03/31/1983	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Công trình Xây dựng
226	Nguyễn Hải Quang	04/04/1977	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Công trình Xây dựng
227	Nguyễn Hoàn	01/24/1979	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Công trình Xây dựng
228	Nguyễn Việt Tiến	11/24/1982	Nam	Giảng viên	ThS	CNKT Công trình Xây dựng
229	Phạm Ngọc Kiên	01/25/1980	Nam	Giảng viên	TS	CNKT Công trình Xây dựng

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành I	
2	Khối ngành II	
3	Khối ngành III	22.83
4	Khối ngành IV	
5	Khối ngành V	14.14
6	Khối ngành VI	
7	Khối ngành VII	

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2019

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Trịnh Văn Toàn

HIỆU TRƯỞNG



Trương Huy Hoàng

